

Số: 75/KH-PVĐ

Mộ Đức, ngày 21 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025-2026; Kế hoạch số 212/KH-SGDĐT ngày 27/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025-2026; Quyết định số 211/QĐ-SGDĐT ngày 06/3/2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông; Quyết định số 4469/QĐ-SGDĐT ngày 26/12/2024 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2025 - 2026;

Thực hiện Công văn số 685/SGDĐT-GDTrH, ngày 13/3/2025 của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi về việc Hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2025-2026;

Trường THPT Phạm Văn Đồng xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 như sau:

I. Chỉ tiêu tuyển sinh: Tuyển mới **285** học sinh.

II. Đối tượng dự tuyển, địa bàn tuyển sinh, phương thức dự tuyển

1. Đối tượng, độ tuổi và địa bàn tuyển sinh

Học sinh đã tốt nghiệp THCS, có nơi thường trú hoặc đã tốt nghiệp THCS tại các trường THCS trên địa bàn huyện Mộ Đức; có độ tuổi theo quy định tại Điều 33 Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

2. Phương thức tuyển sinh

Thi tuyển 03 môn, gồm: Toán, Ngữ văn và tiếng Anh. Thời gian làm bài mỗi môn: Toán 120 phút, Văn 120 phút, tiếng Anh 90 phút. Điểm mỗi môn thi, bài thi được tính theo thang điểm 10 (mười);

Điểm xét tuyển = Điểm môn Ngữ văn + Điểm môn Toán + Điểm môn tiếng Anh + điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có). Thí sinh trúng tuyển có điểm xét tuyển từ cao nhất cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao, thi đủ các bài thi và không có bài thi nào bị điểm **dưới 1,0**.

III. Hồ sơ tuyển sinh

1. Thành phần hồ sơ:

- (1). Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT;
- (2). Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

(3). Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời; trường hợp chưa có chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời thì phải có danh sách công nhận tốt nghiệp của trường THCS để đối chiếu. *Sau khi học sinh trúng tuyển, yêu cầu nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời*; đối với thí sinh đã tốt nghiệp từ năm học trước phải có bản sao bằng tốt nghiệp THCS (gọi tắt là *Thí sinh tự do*);

(4). Học bạ THCS (bản chính);

(5). Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (*nếu có*);

(6). 01 ảnh cỡ 3cm x 4cm, kiểu ảnh căn cước, trang phục học sinh.

IV. Đăng ký và nộp hồ sơ:

1. Thời gian học sinh đăng ký hồ sơ dự thi: Từ ngày **19-24/5/2025**.

2. Phương thức nộp/ đăng ký hồ sơ:

- Học sinh đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 THPT được thực hiện bằng hình thức trực tuyến theo hướng dẫn và trong khoảng thời gian quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo. Sở Giáo dục và Đào tạo có văn bản hướng dẫn cụ thể, chi tiết các nội dung có liên quan.

- Học sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin đã khai báo. Khi thực hiện thủ tục nhập học, yêu cầu học sinh trúng tuyển nộp bản chính các loại hồ sơ để đối chiếu.

3. Kiểm tra điều chỉnh, bổ sung thông tin đăng ký dự thi

- Từ ngày 24-26/5/2025: Tiếp nhận, nhập, rà soát dữ liệu và kiểm tra điều kiện hồ sơ dự tuyển của học sinh.

- Ngày 26/5/2025: Thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ cho thí sinh thông qua thư điện tử mà thí sinh đã đăng ký để xác nhận đủ điều kiện dự tuyển hoặc cần phải điều chỉnh, bổ sung.

Các trường THCS hỗ trợ học sinh rà soát, đối chiếu dữ liệu của học sinh đơn vị mình khi đăng ký.

V. Chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích

1) Đối tượng tuyển thẳng

Thực hiện theo khoản 1 Điều 14 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, gồm các đối tượng sau đây:

a) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp trung học cơ sở.

b) Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người.

c) Học sinh là người khuyết tật.

d) Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật.

đ) Học sinh trung học cơ sở đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

2) Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

Thực hiện theo khoản 2 Điều 14 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, *quy định cụ thể như sau:*

a) Nhóm đối tượng 1 (được cộng 2,0 điểm):

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b) Nhóm đối tượng 2 (được cộng 1,5 điểm)::

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81 %”.

c) Nhóm đối tượng 3 (được cộng 0,5 điểm)::

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Đối tượng được cộng điểm khuyến khích

Thực hiện theo khoản 3 Điều 14 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, *quy định cụ thể như sau:*

a) Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định tại điểm d, khoản 1 Điều này.

b) Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

Lưu ý: Đối với trường hợp tuyển thẳng, hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích thì phải nộp giấy chứng nhận liên quan để được tuyển thẳng, hưởng chế độ ưu tiên theo quy định.

Đối với học sinh thi tuyển vào trường THPT chuyên Lê Khiết nếu không trúng tuyển thì được cộng điểm ưu tiên (*nếu có*), điểm khuyến khích (*nếu có*) khi tham gia xét tuyển theo nguyện vọng vào trường THPT Phạm Văn Đồng.

VI. Thời gian nhận thẻ dự thi, tổ chức thi

- Thời gian học sinh dự thi nhận thẻ dự thi: từ **8h00 ngày 31/5/2025**, tại Trường THPT Phạm Văn Đồng.

- Lịch thi:

Tổ chức Lễ Khai mạc kỳ thi vào lúc 6 giờ 30 phút, **ngày 05/6/2025** và thi các môn theo lịch thi.

Ngày thi	Buổi thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
05/6/2025	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	CHIỀU	Toán	120 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
06/6/2025	SÁNG	Tiếng Anh	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30

VI. Đăng ký và nguyên tắc xét nguyện vọng

1. Đăng ký nguyện vọng

Thí sinh được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng vào các trường THPT trên địa bàn huyện Mộ Đức.

2. Nguyên tắc xét nguyện vọng

- Thí sinh được xét tuyển theo nguyện vọng 1 trước, nguyện vọng 2 sau. Nếu đã trúng tuyển nguyện vọng 1 thì không được xét nguyện vọng 2.

- Thí sinh không trúng tuyển vào trường chuyên Lê Khiết được dùng kết quả điểm thi, điểm ưu tiên (nếu có), khuyến khích (nếu có) để xét tuyển nguyện vọng 1 vào trường THPT Phạm Văn Đồng giống như học sinh đăng ký dự thi nguyện vọng 1 trực tiếp tại trường THPT Phạm Văn Đồng.

- Điểm trúng tuyển nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm chuẩn của nguyện vọng 1 cùng trường ít nhất 1.0 điểm và đảm bảo nguyện vọng 1 đạt ít nhất 60% chỉ tiêu, còn lại là nguyện vọng 2.

VII. Công bố điểm, điểm chuẩn

- Kết quả được niêm yết tại bảng tin của nhà trường. Thời gian: Dự kiến trước ngày 25/6/2025 (ngay sau khi nhận được kết quả từ Sở GD-ĐT).

- Điểm chuẩn được niêm yết tại bảng tin và website của nhà trường <http://c3phamvandong.quangngai.edu.vn>.

- Học sinh có nguyện vọng phúc khảo bài thi nộp hồ sơ phúc khảo về trường, chậm nhất ngày 04/7/2025 (theo mẫu phúc khảo tại Văn phòng nhà trường).

- Học sinh trúng tuyển đến trường để làm thủ tục nhập học khi có thông báo.

VIII. Dự kiến các tổ hợp môn học lựa chọn và biên chế lớp năm học 2025-2026

1. Quy định về môn học/ hoạt động giáo dục trong Chương trình GDPT năm 2018, gồm:

- **Các môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc:** gồm Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Quốc phòng & An ninh, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, Nội dung Giáo dục địa phương.

- **Các môn học lựa chọn** (Học sinh lựa chọn 04 môn học trong tổng số 09 môn học trên cơ sở định hướng tổ hợp các môn lựa chọn do nhà trường xây dựng phù hợp với tình hình đội ngũ, cơ sở vật chất): Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí, GD KT&PL, Tin học, Công nghệ (bao gồm Công nghệ công nghiệp và Công nghệ nông nghiệp), Âm nhạc, Mĩ thuật.

- **Chuyên đề học tập lựa chọn:** Học sinh lựa chọn 3 cụm chuyên đề trên cơ sở các Cụm chuyên đề quy định trong Chương trình GDPT năm 2018 và trên cơ sở định hướng của nhà trường.

2. Dự kiến tổ hợp môn học lựa chọn năm học 2025-2026

- Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường, dự kiến xây dựng **04** phương án tổ hợp sau cho học sinh lớp 10 lựa chọn, như sau:

- Từ các môn học lựa chọn: *Vật lí; Hóa học; Sinh học; Địa lí; GDKT&PL; Công nghệ (Công nghiệp và nông nghiệp); Tin học; Âm nhạc; Mỹ thuật*, Nhà trường chia thành **04** nhóm tổ hợp môn học (**Ký hiệu: N1, N2, N3, N4**); cụ thể như sau:

TT	Kí hiệu	Môn học, hoạt động bắt buộc	Các môn học lựa chọn	Các chuyên đề học tập
1	N1	1. Ngữ văn 2. Toán 3. Anh 4. Lịch sử 5. Giáo dục thể chất 6. GDQP-AN 7. HĐ trải nghiệm, hướng nghiệp 8. GD địa phương	- Vật lí - Hóa học - Sinh học - Tin học <i>Tổ hợp này có thể xét các khối thi ĐH, CĐ: A,B,D, AI,T,R...</i>	- Toán - Vật lí - Hóa học (Có 01 lớp mũi nhọn, dựa vào điểm tổng và điểm môn Toán)
2	N2	1. Ngữ văn 2. Toán 3. Anh 4. Lịch sử 5. Giáo dục thể chất 6. GDQP-AN 7. HĐ trải nghiệm, hướng nghiệp 8. GD địa phương	- Vật lí - Hóa học - Sinh học - Công nghệ (Công nghiệp) <i>Tổ hợp này có thể xét các khối thi ĐH, CĐ: A,B,D, AI,T,R...</i>	- Toán - Vật lí - Hoá
3	N3	1. Ngữ văn 2. Toán 3. Anh 4. Lịch sử 5. Giáo dục thể chất 6. GDQP-AN 7. HĐ trải nghiệm, hướng nghiệp 8. GD địa phương	- Vật lí - Địa lí; - Giáo dục kinh tế và Pháp luật; - Tin học <i>Tổ hợp này có thể xét các khối thi ĐH, CĐ: C,D, AI,R...</i>	- Toán - Ngữ văn - Vật lí (Có 01 lớp mũi nhọn, dựa vào điểm tổng và điểm môn Anh)

4	N4	1. Ngữ văn 2. Toán 3. Anh 4. Lịch sử 5. Giáo dục thể chất 6. GDQP-AN 7. HĐ trải nghiệm, hướng nghiệp 8. GD địa phương	- Địa lí, - Âm nhạc - Mỹ thuật - Công nghệ (Nông nghiệp) <i>Tổ hợp này có thể xét các khối thi ĐH, CĐ: C,D, N,H,M,R...</i>	- Toán - Ngữ văn - Lịch sử
---	----	--	--	----------------------------------

- Nhà trường sẽ triển khai cho học sinh đăng ký các tổ hợp các môn lựa chọn trên cơ sở nguyện vọng cá nhân và các tổ hợp dự kiến đã được nhà trường xây dựng để làm cơ sở xếp lớp năm học 2025-2026.

3. **Thưởng cho học sinh thi thủ khoa:**

Để khuyến khích học sinh giỏi thi vào trường, Hội Khuyến học có hỗ trợ cho thí sinh dự thi vào trường, nếu đạt:

- Thủ khoa kỳ thi : 4.000.000đ
- Thủ khoa từng môn thi: 2.000.000đ/môn/học sinh.

(Trích từ quỹ Khuyến học của cựu học sinh nhà trường khóa 1980-1983. Phát thưởng vào ngày Lễ kỷ niệm 50 năm thành lập trường 20/7/2025)

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 của Trường THPT Phạm Văn Đồng. Rất mong các đơn vị cùng phối hợp thực hiện.

Mọi chi tiết xin liên hệ với nhà trường qua số điện thoại: (0255) 3857256; 0961761202 (Văn thư) để được giải đáp, hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng, các PHT;
- Phòng GD-ĐT huyện Mộ Đức;
- Các Trường THCS trong địa bàn tuyển sinh;
- Hội đồng tuyển sinh trường;
- Đăng tải website trường;
- Lưu VT, TS10.



Nguyễn Văn Sanh

LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Kế hoạch số 75/KH-PVĐ ngày 21/4/2025 của trường
THPT Phạm Văn Đồng)

TT	Nội dung công tác	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
1	Đăng ký dự thi, nộp hồ sơ trực tuyến	Học sinh lớp 9 tại các trường THCS	Từ ngày 19-24/5/2025
2	Tiếp nhận, nhập, rà soát dữ liệu và kiểm tra điều kiện hồ sơ dự tuyển của học sinh.	Các trường THCS và THPT Phạm Văn Đồng	Từ ngày 24-26/5/2025
3	Thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ cho thí sinh thông qua thư điện tử mà thí sinh đã đăng ký để xác nhận đủ điều kiện dự tuyển hoặc cần phải điều chỉnh, bổ sung.	Sở GDĐT và THPT Phạm Văn Đồng	Trước ngày 27/5/2025
4	Khóa danh sách dự tuyển trên hệ thống tuyển sinh đầu cấp; Gửi Tờ trình về việc tổ chức Hội đồng coi thi về Sở GDĐT.	Trường THPT Phạm Văn Đồng	Ngày 27/5/2025
5	Hội đồng thi hoàn thành việc chuẩn bị kỳ thi, hồ sơ dự thi	Trường THPT Phạm Văn Đồng	Trước ngày 31/5/2025
6	Phát thẻ dự thi cho thí sinh.	Trường THPT Phạm Văn Đồng	Sáng ngày 31/5/2025
7	Tổ chức coi thi	Theo lịch thi Sở GDĐT	Từ ngày 04/6/2025
8	Công bố kết quả điểm thi.	Sở GDĐT, THPT Phạm Văn Đồng	Trước ngày 25/6/2025
9	Nộp hồ sơ phúc khảo về Sở GDĐT (nếu có).	Trường THPT Phạm Văn Đồng	Trước ngày 04/7/2025
10	Thông báo kết quả phúc khảo.	Sở GDĐT, Trường THPT Phạm Văn Đồng	Trước ngày 25/7/2025